



**BỘ CÔNG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~592~~/BCA-V01

Hà Nội, ngày ~~08~~ tháng ~~3~~ năm ~~2019~~

V/v trả lời kiến nghị của cử tri tại  
Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XIV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn

Bộ Công an nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Bắc Kạn do Văn phòng Chính phủ chuyển đến theo Công văn số 12181/VPCP ngày 14/12/2018, nội dung kiến nghị như sau: “*Đề nghị làm rõ quy định đối với các tin báo, tố giác về tội phạm, sau khi Cơ quan điều tra tiếp nhận, giải quyết bằng cách ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính, thì cơ quan có thẩm quyền xử phạt có phải lập biên bản vi phạm hành chính trước khi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính không? Cụ thể:*

*Khoản 1 Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính không nói đến việc phải lập biên bản vi phạm hành chính, cụ thể như sau: “Đối với vụ việc do cơ quan tiến hành tố tụng hình sự thụ lý, giải quyết nhưng sau đó lại có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra hoặc quyết định đình chỉ vụ án, nếu hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính, thì trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày ra quyết định, cơ quan tiến hành tố tụng hình sự phải chuyển các quyết định nêu trên kèm theo hồ sơ, tang vật, phương tiện của vụ vi phạm và đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính”.*

Tại Công văn số 43/C44-P3 ngày 05/01/2018 của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an về việc chấn chỉnh công tác chấp hành pháp luật trong hoạt động giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và công tác bắt, giam giữ, điều tra xử lý tội phạm có nêu nội dung: Sau khi ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, chuyển xử lý hành chính, cơ quan Công an vẫn tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính là không đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tuy nhiên, tại một số nơi, Tòa án nhân dân không chấp nhận việc không lập biên bản vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan phối hợp nghiên cứu, có hướng dẫn thống nhất thực hiện”.

Bộ Công an trả lời như sau:

Khoản 1 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định: “*Khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản, trừ trường hợp xử phạt không lập biên bản theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật này.*



*Trường hợp vi phạm hành chính được phát hiện nhờ sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ thì việc lập biên bản được tiến hành ngay khi xác định được tổ chức, cá nhân vi phạm.*

*Vi phạm hành chính xảy ra trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa thì người chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu có trách nhiệm tổ chức lập biên bản và chuyển ngay cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi tàu bay, tàu biển, tàu hỏa về đến sân bay, bến cảng, nhà ga”.*

Khoản 1, 2 Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định:

*“1. Đối với vụ việc do cơ quan tiến hành tố tụng hình sự thụ lý, giải quyết nhưng sau đó lại có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra hoặc quyết định đình chỉ vụ án, nếu hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính, thì trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày ra quyết định, cơ quan tiến hành tố tụng hình sự phải chuyển các quyết định nêu trên kèm theo hồ sơ, tang vật, phương tiện của vụ vi phạm và đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.*

*2. Việc xử lý vi phạm hành chính được căn cứ vào hồ sơ vụ vi phạm do cơ quan tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến. Trường hợp cần thiết, người có thẩm quyền xử phạt tiến hành xác minh thêm tình tiết để làm căn cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính...”*

Điều 16 Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, quy định:

*“1. Đối với vụ việc tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do cơ quan có thẩm quyền thụ lý, giải quyết, nhưng sau đó ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, nếu hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính thì trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự, cơ quan đã ra quyết định phải sao hồ sơ để lưu và chuyển hồ sơ, tài liệu (bản chính), tang vật, phương tiện của vụ vi phạm (nếu có) và đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.*

*2. Việc xử phạt vi phạm hành chính được căn cứ vào hồ sơ vụ vi phạm do cơ quan đã giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chuyển đến. Trường hợp cần thiết, người có thẩm quyền xử phạt tiến hành xác minh thêm tình tiết để làm căn cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính”.*

Như vậy, đối chiếu với các quy định trên thì cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính sẽ căn cứ vào hồ sơ, tài liệu do cơ quan đã giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chuyển đến đề nghị xử phạt vi phạm hành chính và các tài liệu xác minh thêm các tình tiết có liên quan khác (trong trường hợp cần thiết) để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Những tài

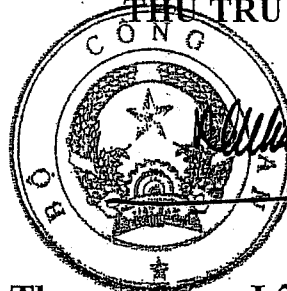


liệu, hồ sơ này là tài liệu, chứng cứ có giá trị pháp lý chứng minh quá trình, tính chất, mức độ và các tình tiết khác có liên quan đến hành vi vi phạm hành chính của người vi phạm. Nếu sau khi nhận hồ sơ vi phạm mà cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính lại tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính là không logic về mặt thời gian và không có căn cứ pháp lý.

Bộ Công an trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn để trả lời cử tri./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an;
- Đ/c Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Đ/c Chủ nhiệm VPQH;
- Ban Dân nguyện, UBTVQH;
- Vụ Nội chính và Vụ III, VPCP;
- C01; Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Lưu: VT, V01 (P3).

**KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Thượng tướng Lê Quý Vương**